

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-PT

Ngày 03 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Đình Hiền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Biểu

Bà Vũ Thị Kim Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLPT-HS ngày 19/3/2018 đối với bị cáo Khúc Chí Đ, do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 12/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Khúc Chí Đ, sinh năm 1992; nơi sinh, đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Chí C và bà Nguyễn Thị N; có vợ là chị Nguyễn Thị Q (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 20/01/2018 đến ngày 23/01/2018 được tại ngoại; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, khoảng đầu tháng 01/2018 Khúc Chí Đ đã mua 06 hộp pháo của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá tiền là 4.800.000 đồng. Đ mang số pháo trên về nhà cất giấu, sau đó đăng tin lên Facebook cần bán số pháo trên để kiếm lời. Ngày 19/01/2018 có một người phụ nữ

tự giới thiệu tên H ở xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên gọi điện thoại vào số điện thoại 0982431238 của Đ hỏi mua pháo, hai bên trao đổi và thống nhất giá 900.000 đồng/01 hộp pháo, tổng số tiền 06 hộp bằng 5.400.000 đồng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/01/2018, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 30N2 - 0544 mang theo 06 hộp pháo đi đến khu vực A thuộc xã B, huyện Y, tỉnh Hưng Yên để bán cho người có tên là H thì bị Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Đ: 01 thùng bìa catton bên trong có 06 hộp hình lập phương, bên ngoài có dán giấy màu đỏ, vàng có chữ Trung Quốc; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 30N2 - 0544; một ví giả da màu nâu bên trong có 01 thẻ căn cước mang tên Khúc Chí Đ; 01 đăng ký xe mô tô biển số 30N2 - 0544 mang tên Tạ Văn D, sinh năm 1974 ở xã E, huyện G, Thành phố K; số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng.

Tại Bản kết luận giám định số: 87/PC54 ngày 21/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật trong niêm phong ghi M1 thu của Khúc Chí Đ bao gồm: 06 khối hộp, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Có tổng khối lượng là 9,1 kg (chín phẩy một kilogam).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 12/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Khúc Chí Đ phạm Tội buôn bán hàng cấm.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Khúc Chí Đ 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình, được trừ 03 ngày tạm giữ.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/02/2018, bị cáo Khúc Chí Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Khúc Chí Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo nhận tội và khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, rất ân hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng đã ly hôn hiện tại đang phải nuôi con nhỏ nên xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện nuôi con và phấn đấu thành người tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Khúc Chí Đ 01 năm 03 tháng tù về Tội buôn bán hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị

cáo có nhân thân tốt, vợ chồng ly hôn, điều kiện hoàn cảnh khó khăn đang phải nuôi con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận, nên tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đ được làm trong thời hạn quy định của pháp luật là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, Khúc Chí Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 87/PC54 ngày 21/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Với động cơ vụ lợi, Khúc Chí Đ đã lên mạng xã hội tìm mua pháo để bán kiếm lời. Sau khi mua được 06 hộp pháo hết 4.800.000 đồng bị cáo mang về nhà cất giấu và Đ cũng lên Facebook tìm người để bán pháo thì có người tự giới thiệu tên là H đồng ý mua 06 hộp pháo của Đ với giá 5.400.000 đồng. Khoảng 21 giờ ngày 20/01/2018, tại khu vực ngã 5 A, xã B, huyện Y, tỉnh Hưng Yên khi Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 30N2-0544 chở theo 9,1 kg pháo đem bán cho người có tên H đã đặt hàng trước, nhưng người mua pháo chưa đến thì Đ đã bị Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng là pháo và phương tiện xe mô tô. Kết quả giám định số pháo thu giữ của Đ là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu, tổng khối lượng pháo là 9,1 kg. Theo phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Luật đầu tư năm 2014 và phụ lục 4 về danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì pháo nổ là mặt hàng cấm đầu tư kinh doanh. Bởi vậy, Khúc Chí Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Y xét xử về Tội buôn bán hàng cấm, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Khúc Chí Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý hàng hóa của Nhà nước. Hàng năm, vào dịp trước tết cổ truyền của dân tộc, Chính Phủ đã ban hành chỉ thị về việc nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ,

vận chuyển và đốt các loại pháo nổ trong phạm vi cả nước từ năm 1995 đến nay; đồng thời chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội ở các địa phương thường xuyên tuyên truyền, vận động đến mọi tầng lớp nhân dân nhưng bị cáo không chấp hành các quy định của pháp luật. Bị cáo đã trực tiếp thực hiện buôn bán pháo là mặt hàng Nhà nước cấm đầu tư kinh doanh để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự, trị an xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng chính xác, đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt Khúc Chí Đ 01 năm 03 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, có xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số lượng pháo buôn bán không lớn và đã bị bắt thu giữ toàn bộ; tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng ly hôn vợ bị cáo đi nước ngoài giao con nhỏ cho bị cáo ở nhà phải chăm sóc nuôi dưỡng, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo được áp dụng theo điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương thành người có hữu ích cho gia đình và xã hội vẫn đảm bảo tính nghiêm minh, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo Đ có căn cứ chấp nhận, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Bị cáo Khúc Chí Đ kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khúc Chí Đ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 12/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Khúc Chí Đ phạm Tội buôn bán hàng cấm.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Khúc Chí Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Khúc Chí Đ cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Bị cáo Khúc Chí Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Vụ GDKT1- TANDTC.
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Y;
- TAND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đình Hiền